TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-PT
Ngày: 20/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Khắc Hoàng

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu; Ông Hồ Đức Quang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2024/HSPT ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXPT-HS ngày 06/3/2024 đối với:

Bị cáo có kháng cáo: **PHẠM VĂN SANG** *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 16/ 7/1993, tại xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1970, con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1972; Anh chị e ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Hlan Niê. Sinh năm 1999; con: Có 01 con, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/9/2008, bị Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đưa vào trường G thời hạn 24 tháng, ngày 01/8/2010, chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an H.

Trong vụ án còn có bị hại, người có nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

* Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ dẫn giải bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh H: Tổ trưởng, Đại úy Nguyễn Văn T1 cùng các đồng chí Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Văn L - thành viên Tổ dẫn giải, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 21/9/2023, Phạm Văn S điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại "Thắng M" ở đoạn đường tỉnh lộ ĐT552 thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh để lấy trộm tài sản. Khi cách cửa hàng điện thoại "Thắng M" khoảng 300m, S dựng xe bên đường rồi đi bộ lại cửa hàng. Tại đây, Phạm Văn S trèo lên mái nhà, sử dụng tua vít mang theo mở ốc vít mái tôn, lấy dây thừng buộc vào thanh sắt ở mái, rồi trèo vào trong quán. Lúc này, Phạm Văn S nhìn thấy trong tủ trưng bày điện thoại gần cửa ra vào có nhiều chiếc điện thoại có giá trị nên dùng bình chữa cháy có sẵn trong cửa hàng đập vỡ cửa kính lấy trộm 14 chiếc điện thoại di động, gồm 05 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung và 07 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo. Sau khi lấy trộm được số điện thoại nói trên, Phạm Văn S giữ lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A54, màu đen để sử dụng, còn 13 chiếc điện thoại còn lại, Phạm Văn S đưa đến các cửa hàng điện thoại di động trên địa bàn huyện N, huyện H và thành phố V, tỉnh Nghệ An bán được tổng số tiền 19.000.000 đồng.

Riêng 02 chiếc điện thoại, gồm: 01 chiếc Iphone 8 Plus, màu đỏ và 01 chiếc Iphone 8 Plus, màu trắng, S đã bán cho cho hai cửa hàng ở thành phố V, tỉnh Nghệ An *(không rõ danh tính)*, được tổng số tiền là 4.700.000 đồng.

Số tiền 19.000.000 đồng có được do bán tài sản trộm cắp, Phạm Văn S tiêu xài cá nhân hết 10.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng Phạm Văn Sang đưa về cho chị Hlan N là vợ của Phạm Văn S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 28/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 14 chiếc điện thoại di động mà bị cáo lấy trộm có tổng trị giá là 46.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu giữ, xử lý vật chứng, gồm:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 47M1-915.56; 01 chiếc ba lô vải, màu đen bạc; 01 áo khoác nắng dài tay; 01 áo khoác bằng vải; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ đen trắng; 01 quần bò màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A54, màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A17, màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A04, màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Samsung A04E, màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A16K, màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A55, màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A17K, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; Tiền Ngân hàng N1: 10.600.000 đồng, trong đó: T3 từ chị Hlan N: 9.000.000 đồng; từ Nguyễn Bá D, Hồ Văn Q, Lê Văn A: 1.600.000 đồng;

Quá trình điều tra xác định, 09 chiếc điện thoại di động là của anh Nguyễn Hữu T4; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển kiểm soát 47M1-915.56 là của chị Hlan N, nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo cùng với vợ bị cáo bồi thường đầy đủ, hiện tại những người này không có yêu cầu gì thêm đồng thời người bị hại anh Nguyễn Hữu T4 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn S 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/9/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 01/12/2023, bị cáo Phạm Văn S kháng cáo xin được giảm nhẹ một phần hình phạt do bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật TTHS, xử: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt, giảm nhẹ mức án và xử phạt bị cáo 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/9/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Phạm Văn S khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ trong hồ

sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 05 giờ ngày 21/9/2023, tại cửa hàng điện thoại "Thắng M" của anh Nguyễn Hữ T5 ở đoạn đường tỉnh lộ ĐT552 thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Văn S đã có hành vi lén lút sử dụng tua vít mở ốc vít mái tôn, dùng bình chống cháy đập kính tủ trưng bày điện thoại để lấy trộm tài sản gồm 14 chiếc điện thoại di động các loại. Tài sản mà bị cáo lấy trộm đã được Hội đồng định giá xác định có trị giá là 46.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo Phạm Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nội dung kháng cáo yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh theo điểm, khoản, điều luật nói trên là đúng pháp luật, không oan sai nhưng xử phạt bị cáo mức án 27 tháng tù là có phần nặng. Bị cáo không yêu cầu Hội đồng xét xử làm rõ thêm bất kỳ tình tiết nội dung nào của vụ án mà chỉ tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động vợ và gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; về nhân thân năm 2008 tuy bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định của UBND huyện N, Nghệ An nhưng sự việc xảy ra đã lâu và bị cáo đã chấp hành năm 2010; ông bà nội được Nhà nước tăng thương Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Ba; trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, gia đình có đơn và xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, vợ không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định… vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật để bị cáo có cơ hội rèn luyện, cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật TTHS, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

[2] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn S 21 (Hai mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29/9/2023.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khắc Hoàng